

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 524/UBND-TCDNC
V/v báo cáo kết quả rà soát
khó khăn, vướng mắc trong công tác
chống buôn lậu, gian lận thương mại
và hàng giả

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia

Tiếp nhận Công văn số 13/VPTT-TH ngày 21/01/2026 của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về việc báo cáo kết quả rà soát, xử lý khó khăn, vướng mắc trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Qua rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp có một số khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực thi công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, cụ thể như sau:

1. Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP và Nghị định số 24/2025/NĐ-CP) quy định hàng hóa có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng hoặc đặc tính kỹ thuật cơ bản hoặc định lượng chất chính tạo nên giá trị sử dụng, công dụng của hàng hóa chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với mức tối thiểu quy định tại quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký, công bố áp dụng hoặc ghi trên nhãn, bao bì hàng hóa là hàng giả. Hiện nay, đối với một số hàng hóa các tổ chức, cá nhân sản xuất công bố chất lượng sai số đến 29% (dưới 30%), như vậy hàng hóa đạt mức 41% trở xuống mới là hàng giả (không còn là 70% nữa) để đối phó với các cơ quan chức năng, nhất là trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

Kiến nghị: Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, tham mưu trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về nhãn hàng hóa theo hướng tổ chức, cá nhân sản xuất ghi nhãn, các chỉ tiêu chất lượng chất lượng trên nhãn hàng hóa sai số trong phạm vi $\pm 10\%$ (đối với loại hàng hóa chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia), đồng thời các bộ, ngành sớm ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc quy định cụ thể đối với hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ, ngành.

2. Trong công tác xây dựng cơ sở cung cấp thông tin của Quản lý thị trường: Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BCT và Thông tư số 45/2025/TT-BCT chỉ quy định thẩm quyền xây dựng cơ sở cung cấp thông

tin đối với người đứng đầu Chi cục Quản lý thị trường, Đội Quản lý thị trường; không quy định thẩm quyền của Kiểm soát viên thị trường làm giới hạn khả năng của công chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ và không đảm bảo được tính linh hoạt trong việc thực hiện các hoạt động kiểm tra, kiểm soát, thu thập thẩm tra, xác minh thông tin, giám sát, quản lý địa bàn. Vì hiện tại biên chế ít, địa bàn rộng, cần thiết phải sử dụng lực lượng cơ sở báo tin để phục vụ công tác.

Kiến nghị: Bộ Công Thương xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 27/2020/TT-BCT theo hướng quy định về thẩm quyền xây dựng cơ sở cung cấp thông tin đối với Kiểm soát viên thị trường nhằm tăng cường hiệu quả trong việc phát hiện, đề xuất kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính.

3. Trong kiểm tra, xử lý đối với sản phẩm đồ uống có cồn: Theo Phụ lục I (Yêu cầu đối với cồn thực phẩm sử dụng để pha chế đồ uống có cồn) của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn (QCVN 6-3:2010/BYT), có các chỉ tiêu không mong muốn có trong cồn thực phẩm sử dụng để pha chế đồ uống có cồn. Tuy nhiên, trong Phụ lục II (Các chỉ tiêu hóa học của đồ uống có cồn) thì không quy định mức giới hạn các chỉ tiêu theo Phụ lục I. Thực tế các doanh nghiệp sản xuất khi công bố sản phẩm không đưa các chỉ tiêu của Phụ lục I trong sản phẩm thành phẩm (không công bố các chỉ tiêu không mong muốn) và cho rằng do doanh nghiệp không công bố và quy chuẩn không quy định nên nếu kết quả thử nghiệm mẫu mà có các chỉ tiêu không mong muốn thì cũng không xử lý được. Ví dụ: Trong trường hợp lấy mẫu rượu để kiểm nghiệm có hàm lượng aldehyd có mức là 10mg/l (vượt 100% so với mức quy định tại Phụ lục I) và furfural là 3mg/l nhưng khi đối chiếu với Phụ lục II QCVN 6-3:2010/BYT thì không quy định hàm lượng aldehyd và furfural nên không có căn cứ xử lý vi phạm, trong khi đây là các chất ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng.

Kiến nghị: Bộ Y tế xem xét bổ sung quy định về mức giới hạn các chỉ tiêu không mong muốn của Phụ lục I QCVN 6-3:2010/BYT vào Phụ lục II QCVN 6-3:2010/BYT. Việc bổ sung quy định đối với chỉ tiêu này sẽ giúp cơ quan quản lý có cơ sở pháp lý rõ ràng trong kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng, xử lý vi phạm.

4. Thông tư số 31/2010/TT-BYT ngày 02/6/2010 của Bộ Y tế quy định hàm lượng protein sữa trong chất khô không béo của sữa, % khối lượng không nhỏ hơn 34%. Chính từ quy định này mà hiện nay trên thị trường không có mặt hàng sữa bột mà chỉ có mặt hàng sản phẩm dinh dưỡng, do vướng quy định thay vì là sữa bột mà phải tự công bố là sản phẩm dinh dưỡng, trong khi sữa bột do ngành Công Thương quản lý còn sản phẩm dinh dưỡng do ngành Y tế quản lý, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc công bố và chùng chéo trong xác định thẩm quyền quản lý của cơ quan quản lý nhà nước.

Kiến nghị: Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định hàm lượng protein sữa trong chất khô không béo của sữa, % khối lượng không nhỏ hơn 10% hoặc bỏ quy định này; do đây là chất dinh dưỡng không phải chất độc hại, để cho doanh nghiệp tự công bố tùy theo nhu cầu sử dụng của người tiêu dùng

(vì hiện nay việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia mặt hàng sữa thuộc trách nhiệm Bộ Công Thương; việc áp dụng Thông tư số 31/2010/TT-BYT ngày 02/6/2010 của Bộ Y tế đã không còn phù hợp).

5. Từ ngày 01/01/2026, theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15 thì buôn bán phân bón không yêu cầu phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón. Tuy nhiên, một số Nghị định xử phạt vi phạm hành chính hiện hành (Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09/6/2023 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trồng trọt; Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 126/2021/NĐ-CP) chưa điều chỉnh kịp thời, vẫn còn quy định áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tước quyền sử dụng có thời hạn đối với Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, nên gây khó khăn trong quá trình áp dụng quy định xử phạt.

Kiến nghị: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung các quy định xử phạt vi phạm hành chính có liên quan đến việc tước giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón như Nghị định số 31/2023/NĐ-CP; Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP cho phù hợp.

6. Trong công tác tự kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Điểm b khoản 1 Điều 1 Thông tư số 20/2025/TT-BTP ngày 06/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP có quy định Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính tự kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong nội bộ cơ quan, đơn vị mình, kiểm tra người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của mình và không phải thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại Thông tư này và Nghị định số 19/2020/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có hướng dẫn việc thực hiện công tác tự kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo trình tự, thủ tục như thế nào để triển khai trên thực tế.

Kiến nghị: Bộ Tư pháp hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục thực hiện công tác tự kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Thông tư số 20/2025/TT-BTP để áp dụng, triển khai thực hiện thống nhất trên thực tế.

7. Tình trạng mua bán hàng hóa trên mạng xã hội khá phổ biến trong khi kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất cũng như trình độ năng lực công nghệ thông tin của công chức còn hạn chế, nên khó kiểm soát, phát hiện vi phạm.

Kiến nghị: Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, các cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định về tăng cường hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí phục

vụ công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, nhất là kiểm tra, xử lý trên không gian mạng, kiểm tra từ xa.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp gửi Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT (H.Phương).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu